

Mỗi dân-tộc trên th- giới đều có một lo- i-y-ph- c cá-bi- t, khi nhìn cách ph- c-s- c c- a h- , chúng ta nhìn bi- t h- thu- c qu- c-gia nào.



Người Nhật-Ban có chiếc áo Kimono, người Trung-Hoa đời Mãn Thanh có chiếc áo Thụng-ng-Hời mà quý bà quý cô thụng-ng gọi là áo "xụng-xám", người Đới-Hàn, người Phi, người Thái v.v.

Người Việt-Nam, chúng ta hãnh diện về chiếc áo dài, để chiếc trang-trọng nâng lên ngôi vị quốc-phục, cũng có người gọi một cách hoa-mĩ hơn: "chiếc áo dài quê-hương".

Kể về bài này cũng góp nhặt rải-rác một số ít các tài-liệu về chiếc áo dài để ghi chép rồi vắn-tắt trong các sách. Ngoài ra, cũng có một ít tài-liệu tìm thấy trên sách báo cũ, nhưng không ghi rõ xuất-x. Tài-liệu ghi trong sách cũ tuy vắn-tắt, nhưng đáng tin-cậy.

Dân-tộc Việt-Nam có một chiếc dài lịch-sở trên bốn ngàn năm theo những sách đã ghi, trong đó có một ngàn năm trước thuở, tám mươi hai năm trước Pháp đô-hộ, tiếp theo là cuộc chiến quật cường tàn!

Một dân-tộc mà bốn dân-tộc khác đô-hộ trên ngàn năm trước là quá lâu. Bao nhiêu tài-sở của quốc-gia, số sách quý-giá, tài-liệu và lịch-sở v.v... đã cướp đi hoặc tiêu-hủy hết. Mục đích của kẻ thống-trị. là triệt-tiêu nền văn-hóa của ta để đồng-hóa.

Mục đích của bọn ngoại xâm, chiến-tranh tàn phá liên-miên, nhưng dân-tộc ta luôn có sự đố-kháng tinh-vi để trường-ng-tồn. Sĩ-gia Đào Duy Anh chép: "Theo sách Sĩ-ký chép thì người Văn-Lang xưa, tức là tổ-tiên ta, mặc áo dài và bên tóc (tóc nhím).

Số người chép rằng tóc-thô nhớt, Nhân Điền dạy cho dân quân Cẩu-chân dùng khăn quấn áo theo người Tàu. Theo những người chép đó thì ta có thể đoán rằng trước khi trước thuở dân ta gài áo vào tay trái, mà sau bắt buộc người Trung-quốc mặc áo gài vào tay phải." (Việt-nam Văn-Hóa Sĩ, Đào Duy Anh, trang 172). Mục đích của cuộc sống chung đồng và bắt buộc theo người ngoại quốc, nhưng tổ-tiên ta vẫn khôn-khéo duy-trì nét đố-c thù của nền văn-hóa, không đánh mất bản-sở của dân-tộc.

Không ai biết rõ chiếc áo dài nguyên-thủy ra đời từ lúc nào và hình dáng ra sao, vì thiếu tài-liệu

ki m-ch ng.

Mới đây, nhân dịp cuốn kỷ yếu "Chín Chúa - Mười Ba Vua Triều Nguyễn" của ông Tôn Thất Bính, (Nhà Xuất Bản Đà-Nẵng, 1997) có bài "Nhưng Trang Đâu của Lũch-S Áo Dài" tác-gi chép như sau:

"Chiếc áo dài tha-thướt xinh đẹp hiện nay phải qua một quá-trình phát-triển. Nó được hình-thành từ đời chúa Nguyễn Phúc Khoát. Nguyên chúa Nguyễn Phúc Khoát nghe ngỏ ở Nghĩ-an truyền câu sấm: "Bát đời thì hoàn trung nguyên" (tám đời trở về trung nguyên), thấy tể Đoan Quốc Công đời nay vừa đúng tám đời bèn xúng hiêu lý thuyết -chỉ áo mũ trong Tam tài đời làm kẻ u... rồi hờ hững cho trai gái hai xó đời dùng áo quần Bắc quốc để tỏ sự bỉ đĩ, khiến phẫn-bộ quần áo người hờp tay như áo đàn ông thì Bắc quốc không có thế.

Thì là do tình-thần đức-lập, muôn dân chúng trong địa-phận mình cai-trị mang y-phục riêng để phân-biệt với miền Bắc, Nguyễn Phúc Khoát hiểu:

"Y-phục bên quốc vốn có chế độ, địa-phận này thì triều cũng chỉ tuân theo quốc-tức, nay kính vâng thượng đế, dẹp yên cõi biên, trong ngoài nhai nhau, chính-trị. và phong-tức cũng nên thông-nhất. Nếu còn có ngổ ngi mặc quần áo kẻ u ngỗ khách (Trung quốc, TTB chú) nên đời theo thuyết của nước nhà.

Đời may y-phục thì theo tục nước mà thông dụng với, là, duy có quan-chức mới cho dùng xen the, là, trườ, đôn, còn gấm vóc và các th hoa r ng ph ng nh t-thi t không được quen thói cũ dùng càn.

Thế ng-phục thì đàn ông, đàn bà dùng áo cổ đứng ngắn tay, của ngắn tay hoặc ngắn hoặc hờp tùy-tiền. Áo thì hai bên nách trườ ng phải khâu kín liền không cho xỏ m. Duy đàn ông không mu n mặc áo cổ tròn và hờp tay cho tiện làm việc cũng được.

Lũ phục thì dùng áo cổ đứng tay dài, với xanh chàm hoặc với đen, hay với trườ tùy nghi. Còn các bậc vi n c và kẻ t lột thì đườ theo nh đườ hi u đ năm triều mà chế dùng."

Như vậy từ thế kỷ XVIII, chiếc áo dài đã được ra đời, dù ban đầu còn thô-sơ, nhưng kín đáo. Nó là sản-phẩm mang màu sắc dung-hòa Bắc Nam. Cũng từ thời Nguyễn Phúc Khoát, phụng-nữ đã biết trang điểm, thêu-thùa hoa lá quanh cổ áo để tăng vẻ đẹp, hàng vải khá tốt và tinh-xa?o. Các loại áo đồ nữ hoa bát ty, sa, lụa ng, lụa, the là hàng hoa được mua vào ngày tháng ng, áo vải, áo lụa bôn chôn là vải xôn.

Chúa Nguyễn Phúc Khoát đã viết như ng trang lịch-sử để cho chiếc áo dài vậy." (Theo Lê Quốc Đôn-Phụng biên tập lịch, trong cuốn "Kể chuyện Chín Chúa - Mười Ba Vua Triều Nguyễn, của Tôn Thất Bnh, trang 29.)

Chúa Nguyễn Phúc Khoát hùng-công ở Đàng Trong, sau khi chiếm trọn nôm-c Chiêm-thành, mở-mang bôn cởi và phụng ng Nam, theo Lê Quốc Đôn, đã có được thời-không thôn-vôn ng bôn-yên.

Chúa Nguyễn Phúc Khoát xôn ng vôn ng-hôn u là Vũ Văn ng, có triều-nghe xây hai đôn Kim-Hoa, Quang-Hoa, có các nhà Tác-La.c, Chính-Quang, Trung-Hoà, Di-Nhiên, đài Sáng-Xuân, các Dao-Trí, các Triều uĐôn ng, các Quan-Thiên, đnh Thôn-y-Vân, hiên Đôn ng-Lác, an Nái-Viên, đnh Giáng-Háng, đôn Trôn ng-Lác, hiên Duyát Văn v.v., có cá-chá chính-tri., hành-chánh, xã hái có ká-cáng, như ng chôn a có quôn-c-hôn u.

Tuy nhiên, ngôn i ngoái-quôn c tái lui buôn-bán tái cáa Hái-an thôn ng gái là "Quôn ng-Nam quôn c". Đôn chôn ng tá tình-thôn đôn-c-láp, Chúa Vũ-Váng Nguyễn Phúc Khoát đã chú-trôn ng đôn vôn đôn cái-cách xã-hôn i, phong-tu.c mà đôn u quan-tro.ng là sá cái-cách vôn y-phôn c.

Náu cần-cá theo tài-liáu ká trên thì chiếc áo dài Việt-nam đã ra đời vào thế kỷ XVIII, trong thời Chúa Nguyễn Phúc Khoát (1739-1765) (?).

Tá đó đôn nay chôn c-chăn chiếc áo dài Việt-Nam cũng đã thay hình đôn i đôn ng đôn thích-nghe vôn i trào-láu tán-háa và sá trôn ng-tán cáa dân-tác.

Sách Đôn i Nam thôn c lịch tán biên cũng có chép: "Vào khoáng năm 1744 chúa Võ Văn ng

phong Nam bắt dân-gian cách y-phục". Có lẽ vào thời xa xưa đàn-bà Việt-Nam mặc áo thướt và mặc váy.

Ta đọc đơn sau đây: "Đơn đình Minh-Minh có lệnh cho đàn-bà đứng ngoài phố mặc quần, nhúng chàm nhúng nước giàu sang thành-thị. tuân theo, chớ nhà quê thì đơn nay đàn-bà cũng vẫn mặc váy." (Việt-Nam Văn-Hóa Sử, Đào Duy Anh, trang 173).

Mặc dù bện ngoi-xâm và bện đô-hồ lâu dài, nhúng tơ-tiền ta vẫn khôn-khéo duy-trí mặt xã-hội có kẻ-cố ý, tôn-ti trọng. Cần nhìn vào trang-phục và màu sắc để phân-biệt giai-tầng trong xã-hội.

Sách Vũ Trung Tuy Bút chép: "Đời xưa hặc trâm và ngọc ở thòng, khi có việc công thì mặc áo xanh lam (thanh cát), lúc thòng thì mặc áo mùi thơm (chuy y), ngọc ở làm lòng thì mặc áo mùi thơm (quý sắc).

Từ đời Lê về sau thì sắc trọng ít dùng. Cần trọng-thái y-phục gần như tất cả ngọc ở nóc ta thì các quan hay mặc áo xanh lam, hặc trò cùng nhúng chàm-viên, tơ-ng-l và hồ ở thòng dùng mùi thơm và mùi đen, ngọc ở nhà quê và ngọc ở làm lòng thì thòng dùng mùi nâu. Ngọc ở giàu-sang thì mặc the lụa gấm-vóc, còn ngọc ở nghèo-hèn thì chàm dùng áo vải ... vua quan thì có phẩm-phục, quân lính thì có nhung-phục, thòng dân thì có lệ-phục".

Trong Việt-Nam Sử-Lược của hặc-gi Trữn Trững Kim viết: "Vua Lê-Lôi, ngày y dũy quân khố-i-nghĩa chùng giặc Tàu ở đất Lam-sơn. Ngài dùng chiếc áo vải màu lam là màu áo biếu-tòng để kháng giặc". Vì thế vua Lê-Lôi được mệnh danh là "Anh hùng áo vải Lam-Sơn".

Qua các đơn sau về trích đơn trên, ta thấy y-phục là mặt biếu-tòng của quốc-gia dân-tộc. Trữi qua bao biếu-nhiệm của đất nước, chiếc áo dài cũng đã được cải-tiến.

Vào khoảng thập niên 1930, nhóm văn-sĩ trong Tộc Văn Đoàn đã chàm-xúng cuống cách văn-hóa, t-tòng mĩ cho thàm-hồ trữ. Trong nhóm này có hai hợa-sĩ du-hợc từ Pháp về, đó là các ông Nguyễn Cát Tòng và Lê-Ph, dùng hai tờ báo Ngày Nay và Phong-Hóa làm phúng-ti trữ trữn-bá của nhóm. Hai hợa-sĩ đã vẽ và chàm-trang kiếu áo dài phàm-nợ gọi là áo "Le Mur Cát Tòng" cạo, không có eo.

Ông Nguyễn Cát Tường viết trong tờ Phong-Hóa, có đoán: "Muốn biết quần áo nào có tiến-bộ, có kỹ-thuật hay không? Chỉ xem ý nghĩa của quần áo mới, ta cũng dễ hiểu." (Phong-Hóa số 86, tháng 2-1934).

Một nhân-vật nữ khác không thể không nhắc đến, đó là bà Trần Thị Cánh, một hiểu-triết của trường nữ Trung-học Hà-Nội, đã làm thêm một cuộc cải-cách táo-bạo hơn, bà nhận eo chiếc áo, ôm sát theo đường nét mềm-miêu duyên dáng của phái nữ.

Đến ngày nay, chiếc áo dài của quý bà quý cô là một tác-phẩm mỹ-thuật tuyệt-vời. Nó đã trở thành một thẩm-y-phẩm đặc biệt của phái-nữ Việt-nam. Tại cuộc hội chợ quốc tế Osaka, năm 1970 tại Nhật-bản, chiếc áo dài phái nữ Việt-Nam đã lên ngôi và đem lại vinh dự cho phái đoàn VNCH. Khách quốc-tế trầm-trầm thán-phẩm trước các vẻ đẹp áo dài và những cánh bướm trong gió. Khách bình-phẩm:

- Hỡi mỹ-nàng!

- Nhìn ngắm kín đáo, đừng sợ che mặt thánh!

Một nhiếp-nhật gia quốc-tế của Việt-nam cũng đã hạnh-diện với hình ảnh của chiếc áo dài tại hội-chợ, nên có nhận xét:

- Nó có sự che giấu đi theo.

Những nhận xét trên không có gì quá đáng. Chiếc áo dài Việt-nam chỉ thích-hợp cho thân hình kiều diễm, thanh-tho, mềm-mại của phái-nữ Việt-nam. Nó vừa kín đáo, vừa duyên dáng, vừa khỏe-gọn. Nó khai thác đường nét tuyệt-tuyệt của thân-thể. Thi sĩ Xuân-Diệu thú-nghĩ:

Những tà áo dài đã mong manh y,

Đã gói hồn tôi suốt trên đũa.

Chiếc áo dài hiện-nhiên là một loại "quốc-phục". Khách khứa đến thăm, chủ nhà trọng-nh-trọng bèn chiếc áo dài như là một chiếc áo lễ để tiếp khách.

Tội hèn đáng nó là chiếc áo hèn trò ngây-thơ, tung-tăng như cánh bướm, gói trên miệng để p c̣a ṭng-lai. Một chiếc khăn vành có tác dụng như một "vòng-miễn", thêm vào chiếc áo choàng bên ngoài sẽ trở thành bộ y-phục "hoàng hậu" cho cô dâu khi bước lên xe hoa. Trong buổi lễ-tiệc, chiếc áo dài Việt-nam cũng sẽ lộng-lẫy, đẽo đác, không thua bộ trang-phu.c của các quốc-gia nào khác trên thế-giới.

Tội miền quê Quảng-Nam, những người buôn thúng bán bưng, mặc dù nghèo khổ, cũng luôn luôn bện chiếc áo dài khi ra chợ. Nếu áo rách, sẽ n vai thì cḥp vào cḥ rách một pḥn ṿi ṃi, gọi là áo "vá quàng". Dù là áo rách, áo vá quàng, vẫn tăng giá-trị:

*Đi ai khiếm khuyết cái váy con cá trê vàng,
Cái gan con tép ḅc, may ngàn tôi cũng mua.
Chẳng tḥng cái c̣ em có ḥt xoàn,
Tḥng em mặc chiếc áo vá quàng năm thân.
Áo may cái thụ anh ṃi tḥng nàng,
Đến nay áo rách ḷi vá quàng thay tay.*

(Ca dao)

Chiếc áo dài, một đề-tài phong-phú đã dành cho các thi-sĩ ḍt tḥ. Trong bài "Áo Tṛng"
Huy-C̣n viết:

*Áo tṛng ḍn-ṣ, mang tṛng trong,
Hôm xưa em ḍn, một nḥ ḷng,
Ṇ ḅng ánh sáng, em đi ḍn,
Gót ngọc ḍn ḥng, ḅc c̣a ḥng.*

Chiếc Áo Dài Của Phôi Nhi Việt Nam

Tác Giả: Vinh Saigon

Thứ Hai, 14 Tháng 3 Năm 2011 10:48

Ngọn thắp dọi sáng trên tà áo,
Lá nhụy mừng vui phôi tủa ngoài.

Dòng dàng áo trôi ng trong nhụy suối,
Tựa phôi tủa đôi hân cánh mừng bay.

(Huy-Côn)

Thi-sĩ Đông-Hồ cũng đã tình-nguyên bán thoi mình để "Mua Áo" cho cô gái xuân, lười thoi
nhụy-nhàng phôi i-phôi i yêu để ng, có chi u lả -lười mà trong sặc, nũng-nịu để n để thoi ng:

Chiếc áo năm xưa đã cũ rồi,
Em đâu còn áo mặc để chui.
Bán thoi nhân dịp anh ra chui.
Đành gửi anh mua chiếc áo thôi.

Hàng bông mai búi màu em thích,
Màu vui hàng, em đã để n rồi.
Còn thoi cửi c, quên! Em chui a búi o:
Kích từng bao rồi ng, vui t bao dài?

Ô hay! Nghe hời mà yêu nhui!
Thoi cửi anh còn lười a hời ai.
Rồi ng hời p, tay anh búi ng m đó,
Ngủ n dài, ngửi i mui tủa bên vai!

(Đông Hồ, "Cô Gái Xuân")

Thi-sĩ Phan Long cũng trình bày minh qua bài cảm-tác "Chiếc Áo Dài Tà Áo quê Hồn ng" sau đây:

*Em yêu mẹ n chiếc áo dài,
Thật tha duyên dáng đẹp hoài thĩ gian.
Ngày xuân nng trũ i vàng,
Khoe tà áo mĩ nng p tràn tuĩ thĩ.
Lũn theo lụa tuĩ hĩ c trũ,
Tính che vũ t trũ c gió lửa vũ t sau.
Nhĩ ng ngày đẹp mãi bên nhau,
Vũ t vui in dũ u vũ t sũ u còn vũĩ ng.
Đẹp sao tà áo quê-hĩĩ ng,
Áo dài màu trũ ng nhĩ thĩĩ ng năm nào.*

(Phan Long)

Cái tài-tình của chiếc áo dài Việt-Nam qua cách cấu-trúc chĩng nhĩng là mĩt tác-phĩm nghệ-thuĩt tuyĩt-vĩĩ, nhĩng bên trong còn nĩn-tàng ý-nghĩĩ dũ y dũ vũ đũ o làm ngũĩĩ. Dân-tĩc Việt-nam phĩĩ phĩn đũ u không ngũĩng chĩng nĩn ngoĩĩ-xĩm đũ trũĩng-tĩn, và bũ o vũ nhĩng giá-trũ truyũn-thũĩng vũ vĩĩn-hĩĩ, kũ-cũĩng gia đĩĩn.

Dũ u muũn hay không thì dân-tĩc ta, cũĩng nhĩ các dân-tĩc Ấ-chĩu khác đã chũ u nhĩ-hũĩng sũu đũ m củĩ Tam Giĩĩo và hũĩc-thuỹĩt Khũĩng Mũĩnh. Gia đĩĩn, xĩĩ-hũĩ đũĩ c xĩĩy đũĩng trẽn nũĩn tũĩng tam củĩĩng, ngũ thũĩĩng.

Tũĩ-tĩĩn ta rĩĩn dũ y con chĩu thũĩt chũĩt-chũ vũ đũ o làm ngũĩĩĩ, chũĩng nhĩng trẽn sách vũ, mà cũĩn phĩĩĩ lũĩĩn lũĩĩn mang nó theo trẽn ngũĩĩĩ. Phĩĩĩ chĩĩng đĩĩy là sũĩ dũ y dũ sũĩu-sũĩc, khĩĩeo-lĩĩo củĩĩa tĩĩn-nhĩĩn? Nũĩĩu quũĩ đũĩĩng nhũĩ vũ y thì chiếc áo dài Việt-Nam là củĩĩa gia-phũĩĩ? vũ cũĩĩn quĩĩ-gĩĩĩ nĩĩn-tĩĩng sũĩ dũ y dũ con chĩu vũ đũ o làm ngũĩĩĩ. Ta phĩĩĩ hĩĩĩn đĩĩĩn, nĩĩĩng-nĩĩu, bũĩĩo-vũ, xem nhũĩ mĩĩt đĩĩ-sũĩn vĩĩĩn-hĩĩĩ do tũĩ-tĩĩĩn truyũn đũ y. Ta thũĩĩĩ xem củĩĩu-trũĩc củĩĩa chiếc áo dài xũĩĩa:

Phĩĩĩa trũĩĩĩ cĩĩ hai tĩĩ (hay hai vũĩt), phĩĩĩa sũĩ hai tĩĩ, tũĩĩĩng- trũĩĩng cho tũĩĩĩn thĩĩn phũĩĩ-mũĩu (chĩĩa mũĩĩ chũĩĩng, chĩĩa mũĩĩ vũĩĩ).

Chiếc Áo Dài Của Phận Nữ Việt Nam

Tác Giả: Vinh Saigon

Thứ Hai, 14 Tháng 3 Năm 2011 10:48

Một vạt cườm, hay vạt chéo phía trước có tác dụng như một cái yếm che ngực, nằm phía bên trong hai vạt lớn, tượng trưng cho cha mẹ ôm ấp đứa con vào lòng.

Năm hạt nút nằm cân-xung trên năm vị trí cố định, giv cho chiếc áo đẹp ngay thẳng, kín đáo, tượng trưng cho năm đức làm người: Nhân, Lễ, Nghĩa, Trí, Tín.

Trong chiếc áo thân, người ta thường bu c hai vạt trước lại với nhau để giv cho chiếc áo cân đối, tượng trưng cho tình nghĩa vợ chồng âu-yếm, quấn-quít bên nhau.

(trích từ "Chiếc Áo Dài Việt-Nam và Đức Làm Người")